**TOÁN**

**Bài 13: LUYỆN TẬP  (Trang 30, 31)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Năng lực đặc thù:**

- Ôn tập về các bảng nhân đã học

- Vận dụng giải quyết một số tình huống thực tế gắn với giải bài toán về phép nhân.

- Phát triển năng lực lập luận, tư duy toán học và năng lực giao tiếp toán học

**2. Năng lực chung.**

- Năng lực tự chủ, tự học: Chủ động học tập, tìm hiểu nội dung bài học. Biết lắng nghe và trả lời nội dung trong bài học.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: tham gia tích cực trò chơi, vận dụng.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Thực hiện tốt nhiệm vụ trong hoạt động nhóm.

**3. Phẩm chất.**

- Phẩm chất nhân ái: Có ý thức giúp đỡ lẫn nhau trong hoạt động nhóm để hoàn thành nhiệm vụ.

- Phẩm chất chăm chỉ: Chăm chỉ suy nghĩ, trả lời câu hỏi; làm tốt các bài tập.

- Phẩm chất trách nhiệm: Giữ trật tự, biết lắng nghe, học tập nghiêm túc.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phục vụ cho tiết dạy.

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. Khởi động**  - Mục tiêu: + Tạo không khí vui vẻ, khấn khởi trước giờ học.                     + Kiểm tra kiến thức đã học của học sinh ở bài trước.  - Cách tiến hành: | |
| - GV tổ chức trò chơi “Truyền điện” để khởi động bài học, ôn lại các bảng nhân đã học.  - GV Nhận xét, tuyên dương.  - GV dẫn dắt vào bài mới | - HS tham gia trò chơi  - HS lắng nghe. |
| **2. Luyện tập**  **-** Mục tiêu:  + Vân dụng các bảng nhân đã học để giải bài tập, bài toán có tình huống thực tế liên quan đến bảng nhân.  + Cách tiến hành | |
| **Bài 1. Tính nhẩm (Làm việc cá nhân)**  **a,** GV cho HS làm bài miệng, trả lời cá nhân.   |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | | 4 x 4 = | 5 x 2 = | 2 x 8 = | 6 x 6 = | | 8 x 10 = | 3 x 9 = | 7 x 3 = | 9 x 5 = |     - GV Mời HS khác nhận xét.  **-** GV nhận xét, tuyên dương.  b, Nêu các phép nhân thích hợp với mỗi hình vẽ    -  GV nhận xét  **Bài 2: Tính nhẩm (Làm việc cá nhân)**  a, GV yêu cầu HS nêu đề bài  - GV cho HS làm bảng con.   |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | | 4 x 1 = | 9 x 1 = | 1 x 7 = | 5 x 1 = | | 1 x 4 = | 1 x 9 = | 7 x 1 = | 1 x 5 = |   - Yêu cầu HS nhận xét kết quả từng cột  - GV nhận xét, chốt: Số nào nhân với 1 cũng có kết quả bằng chính số đó.  b, GV yêu cầu HS lấy ví dụ tương tự câu a rồi chia sẻ với bạn.  - GV Nhận xét từng bài, tuyên dương.  **Bài 3. (Làm việc nhóm 2)**  a, GV yêu cầu HS đọc đề bài.  - GV chia lớp thành các nhóm 4, thảo luận và rút ra nhận xét    b, Tính nhẩm  - Yêu cầu HS đọc bài và làm việc cá nhân   |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | | 0 x 7 = | 0 x 9 = | 0 x 5 = | 0 x 1 = | | 7 x 0 = | 9 x 0 = | 5 x 0 = | 1 x 0 = |   - Gọi HS nối tiếp nêu kết quả  - GV nhận xét tuyên dương | - HS quan sát bài tập, nhẩm tính và trả lời.   |  |  | | --- | --- | | 4 x 4 = 16 | 2 x 8 = 16 | | 8 x 10 = 80 | 7 x 3 = 21 | | 5 x 2 = 10 | 6 x 6 = 36 | | 3 x 9 = 27 | 9 x 5  = 45 |   + HS khác nhận xét, bổ sung.  - HS đọc yêu cầu  - HS quan sát hình vẽ làm việc theo nhóm đôi  - HS chia sẻ bài làm      2 x 6 = 12  6 x 2 = 12  3 x 7 = 21  7 x 3 = 21  + 1 HS đọc đề bài.  + HS nối tiếp nêu miệng câu trả lời, GV ghi nhanh lên bảng.   |  |  | | --- | --- | | 4 x 1 = 4 | 9 x 1 = 9 | | 1 x 4 = 4 | 1 x 9 = 9 | | 1 x 7 = 7 | 5 x 1 = 5 | | 7 x 1 = 7 | 1 x 5 = 5 |   - HS nhận xét: Các phép tính đều nhân với 1, vị trí các thừa số thay đổi nhưng kết quả không thay đổi.  - HS chia sẻ trước lớp  + HS cùng tóm tắt bài toán với GV.  - HS làm việc nhóm 4: Số nào nhân với 0 cũng có kết quả bằng 0  - Các nhóm nhận xét lẫn nhau.  - HS đọc yêu cầu và làm việc cá nhân.   |  |  | | --- | --- | | 0 x 7 = 0 | 0 x 9 = 0 | | 7 x 0 = 0 | 9 x 0 = 0 | | 0 x 5 = 0 | 0 x 1 = 0 | | 5 x 0 = 0 | 1 x 0 = 0 | |
| **3. Vận dụng.**  - Mục tiêu:  + Củng cố những kiến thức đã học trong tiết học để học sinh khắc sâu nội dung.  + Vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.  + Tạo không khí vui vẻ, hào hứng, lưu luyến sau khi học sinh bài học.  - Cách tiến hành: | |
| **Bài 4: (31)**  - Yêu cầu HS đọc bài    - GV Nhận xét, tuyên dương.  - Nhận xét tiết học. | - HS đoc thầm yêu cầu bài toán  - HS quan sát tranh, làm việc theo nhóm 4.  - HS chia sẻ tình huống  + Trên cầu có 2 nhóm sóc đang nhảy múa, mỗi nhóm có 6 con sóc. Hỏi có tất cả bao nhiêu con sóc nhày múa trên cầu?  + Có 6 đội khỉ đang đua xe đạp, mỗi đội có 2 con khỉ. Hỏi có tất cả bao nhiêu con khỉ đang đua xe?  + Có 3 nhóm thiên nga đang bơi, mỗi nhóm có 4 con thiên nga. Hỏi có tất cả bao nhiêu con thiên nga đang bơi? |
| **IV. Điều chỉnh sau bài dạy:**  .............................................................................................................................  .............................................................................................................................  ............................................................................................................................ | |

**Ngày soạn:5/10/2024**

**Ngày Dạy:Thứ 3 ngày 8/10/2024**

**TOÁN**

**Bài 14: LUYỆN TẬP (Tiếp theo)**

**Trang 32, 33**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Năng lực đặc thù:**

- Onn tập về các bàng nhân đã học.

- Làm quen với Bảng nhân hai lỗi vào và sử dụng bảng này trong thực hành tính.

- Phát triển năng lực lập luận, tư duy toán học và năng lực giao tiếp toán học.

**2. Năng lực chung.**

- Năng lực tự chủ, tự học: Chủ động học tập, tìm hiểu nội dung bài học. Biết lắng nghe và trả lời nội dung trong bài học.

- Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: tham gia tích cực trò chơi, vận dụng.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: Thực hiện tốt nhiệm vụ trong hoạt động nhóm.

**3. Phẩm chất.**

- Phẩm chất nhân ái: Có ý thức giúp đỡ lẫn nhau trong hoạt động nhóm để hoàn thành nhiệm vụ.

- Phẩm chất chăm chỉ: Chăm chỉ suy nghĩ, trả lời câu hỏi; làm tốt các bài tập.

- Phẩm chất trách nhiệm: Giữ trật tự, biết lắng nghe, học tập nghiêm túc.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Kế hoạch bài dạy, bài giảng Power point.

- SGK và các thiết bị, học liệu phục vụ cho tiết dạy.

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. Khởi động:**  - Mục tiêu: + Tạo không khí vui vẻ, khấn khởi trước giờ học.  + Kiểm tra kiến thức đã học của học sinh ở bài trước.  - Cách tiến hành: | |
| - GV tổ chức trò chơi “Truyền điện” để khởi động bài học, ôn lại các bảng nhân đã học.  - GV Nhận xét, tuyên dương.  - GV dẫn dắt vào bài mới | - HS tham gia trò chơi  - HS lắng nghe. |
| **2. Luyện tập***:*  **-** Mục tiêu:  + Ôn luyện kĩ năng vận dụng các bảng nhân đã học để thực hiện các phép tính nhân đã cho.  + Vân dụng các bảng nhân đã học để giải bài tập, bài toán có tình huống thực tế liên quan đến bảng nhân.  **-** Cách tiến hành: | |
| **Bài 1. (Làm việc nhóm 4)**  - Yêu cầu học sinh đọc đề bài.  - GV tổ chức trò chơi “Đố bạn” theo nhóm 4  + Mỗi HS trong nhóm lần lượt lấy các nhóm thẻ số, chọn hai số bất kì, nêu phpe nhân thích hợp rồi nêu kết quả.  - GV mời HS khác nhận xét.  **-** GV nhận xét, tuyên dương.  **Bài 2: Quan sát bảng nhân và thực hiện các hoạt động sau: (Làm việc cá nhân).**    **a)**  a, GV hướng dẫn HS sử dụng bảng nhân  b, Sử dụng bảng nhân để tìm kết quả các phép tính sau:   |  |  |  | | --- | --- | --- | | 7 x 7 | 4 x 9 | 3 x 5 | | 5 x 8 | 2 x 6 | 9 x 2 |   - GV nhận xét từng bài, tuyên dương.  **Bài 3: (33)**  - Yêu cầu HS đọc bài  - Làm việc theo nhóm đôi  - GV nhận xét, tuyên dương | + 1 HS đọc đề bài.  - Các nhóm thực hiện chơi.  - Đại diện nhóm lên đố cả lớp  - Các nhóm nhận xét, bổ sung.  - HS lắng nghe, rút kinh nghiệm  + 1 HS Đọc đề bài.  + HS quan sát  - HS lắng nghe theo dõi  - HS đọc yêu cầu và làm bài   |  |  |  | | --- | --- | --- | | 7 x 7 = 14 | 4 x 9 =36 | 3 x 5 = 15 | | 5 x 8 = 40 | 2 x 6 = 12 | 9 x 2 = 18 |   - HS nhận xét  - HS đọc thầm yêu cầu bài toán và làm việc theo nhóm đôi  - HS sử dụng bảng nhân để thực hiện các phép tính nhẩm đã cho.  - HS chia sẻ kết quả:  + Phép tính sai: 9 x7 = 62  5 x 5 = 30  4 x 2 = 9  + Sửa lại: 9 x 7 = 63  5 x 5 = 25  4 x 2 = 8  - HS nhận xét |
| **3. Vận dụng.**  - Mục tiêu:  + Củng cố những kiến thức đã học trong tiết học để học sinh khắc sâu nội dung.  + Vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.  + Tạo không khí vui vẻ, hào hứng, lưu luyến sau khi học sinh bài học.  - Cách tiến hành: | |
| - GV tổ chức trò chơi “Đố bạn”. Một bạn nêu phép nhân, bạn kia tính kết quả, nếu tính đúng thì dành được quyền đố bạn.  - GV Nhận xét, tuyên dương, khen thưởng những HS làm nhanh.  - Nhận xét tiết học. | - HS tham gia chơi. |
| **IV. Điều chỉnh sau bài dạy:**  .......................................................................................................................................  .......................................................................................................................................  ....................................................................................................................................... | |